

Số: /GP-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025, Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 và Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Xét hồ sơ kèm theo Giấy đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ngày 24/6/2026 của Công ty TNHH dịch vụ kinh doanh tổng hợp Tây Thành;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1123/TTr-SCT ngày 02/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH dịch vụ kinh doanh tổng hợp Tây Thành:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2800991434 do Sở Tài chính Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 11/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 09/02/2026.
- Trụ sở tại: Tổ dân phố Đông Sơn, xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam;
- Điện thoại: 0378.777.889.

Được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

Điều 2. Điều kiện sử dụng:

1. Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: khu vực khai thác khoáng sản tại xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa, gồm 02 khu vực: Khu vực 1 có tọa độ các điểm góc số 1, 2, 3, 9, 10 và 11; Khu vực 2 có tọa độ các điểm góc số 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và 18 trên bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 36/GP-UBND do UBND tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 28/02/2025.

2. Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp được phép sử dụng:

- Thuốc nổ: AD1, ANFO, Nhũ tương; lượng thuốc nổ được phép sử dụng cho công trình từ ngày được cấp Giấy phép đến ngày 28/02/2027 là 39.572 kg/năm; từ tháng 3/2027 trở đi là 38.183 kg/năm.

- Kíp nổ điện số 8, kíp nổ điện vi sai: Từ ngày được cấp Giấy phép đến ngày 28/02/2027 là 98.930 cái/năm; từ tháng 3/2027 trở đi là 95.457 cái/năm.

- Dây nổ chịu nước: 100.000 mét/năm.

3. Điều kiện khác:

- Tại các vị trí nổ mìn thuộc khu vực 1 (khu vực theo thiết kế trong Phương án nổ mìn): Lượng thuốc nổ cho một lần nổ tối đa là 09 kg thuốc nổ các loại;

- Tại các vị trí nổ mìn thuộc Khu vực 2 theo thiết kế trong Phương án nổ mìn: lượng thuốc nổ cho một lần nổ tối đa là 27 kg thuốc nổ các loại;

- Phương pháp điều khiển nổ, khoảng cách an toàn, thời điểm nổ mìn và các điều kiện khác thực hiện theo Phương án nổ mìn do đơn vị xây dựng và phê duyệt tại Quyết định số 15/QĐ.PANM ngày 25/6/2026;

- Thời điểm nổ mìn: Mùa hè, buổi sáng từ 11 giờ 00 phút đến 13 giờ 00 phút, buổi chiều từ 17 giờ 30 phút đến 18 giờ 30 phút; mùa đông, buổi sáng từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút, buổi chiều từ 17 giờ 00 phút đến 18 giờ 00 phút.

4. Công ty TNHH dịch vụ kinh doanh tổng hợp Tây Thành phải thực hiện đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ QCVN 01:2019/BCT và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị đến ngày 06/7/2031./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH DVKDTH Tây Thành;
- Sở Công Thương;
- Công an tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đảng ủy, UBND xã Quý Lộc;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT, CNXD (Đ.309).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm